

Số:

Bà Rịa-Vũng Tàu, ngày tháng 01 năm 2022

V/v triển khai Thông tư số 49/2021/TT-BGDĐT ngày 31/12/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT.

Kính gửi: Phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thị xã, thành phố.

Ngày 31/12/2021, Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) ban hành Thông tư số 49/2021/TT-BGDĐT Thông tư ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động nhóm trẻ độc lập, lớp mẫu giáo độc lập, lớp mầm non độc lập loại hình dân lập và tư thục (gọi là Thông tư số 49/2021/TT-BGDĐT).

Sở GDĐT đề nghị Phòng GDĐT các huyện, thị xã, thành phố chủ trì, phối hợp với các ban, ngành, địa phương và các cơ sở GDMN nghiên cứu, triển khai quy định tại Thông tư số 49/2021/TT-BGDĐT. Khi tổ chức thực hiện Thông tư số 49/2021/TT-BGDĐT cần lưu ý một số nội dung thay thế các quy định đối với nhóm trẻ độc lập, lớp mẫu giáo độc lập, lớp mầm non độc lập loại hình dân lập và tư thục tại **Điều 14, Điều 15** Thông tư số 13/2015/TT-BGDĐT ngày 30/6/2015 ban hành Quy chế tổ chức, hoạt động trường mầm non tư thục và **Điều 1** Thông tư số 13/2018/TT-BGDĐT ngày 30/5/2018 về sửa đổi bổ sung Điều 14 của Quy chế tổ chức, hoạt động trường mầm non tư thục ban hành kèm theo Thông tư số 13/2015/TT-BGDĐT ngày 30/6/2015 của Bộ GDĐT, cụ thể:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

*“1. Quy chế này quy định vị trí, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức và quản lý nhóm trẻ độc lập, lớp mẫu giáo độc lập, lớp mầm non độc lập loại hình dân lập và tư thục (được gọi chung là **cơ sở giáo dục mầm non độc lập**); tổ chức hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em; tài chính, tài sản; giáo viên và nhân viên; người nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ; trẻ em; trách nhiệm của các cấp quản lý và cơ sở giáo dục mầm non độc lập.*

2. Quy chế này áp dụng đối với cơ sở giáo dục mầm non độc lập; tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động giáo dục mầm non”.

Điều 14. Tổ chức nhóm trẻ, lớp mẫu giáo

“1. Trẻ em trong cơ sở giáo dục mầm non độc lập được tổ chức theo nhóm trẻ hoặc lớp mẫu giáo.

a) Đối với nhóm trẻ: Trẻ em từ 03 tháng tuổi đến 36 tháng tuổi được tổ chức thành các nhóm trẻ. Số lượng trẻ em tối đa trong một nhóm trẻ được quy định như sau:

- Nhóm trẻ từ 03 - 12 tháng tuổi: 12 trẻ em;
- Nhóm trẻ từ 13 - 24 tháng tuổi: 20 trẻ em;
- Nhóm trẻ từ 25 - 36 tháng tuổi: 25 trẻ em.

b) Đối với lớp mẫu giáo: Trẻ em từ 03 tuổi đến 06 tuổi được tổ chức thành các lớp mẫu giáo. Số lượng trẻ em tối đa trong một lớp mẫu giáo được quy định như sau:

- Lớp mẫu giáo 3 - 4 tuổi: 25 trẻ em;
- Lớp mẫu giáo 4 - 5 tuổi: 30 trẻ em;
- Lớp mẫu giáo 5 - 6 tuổi: 35 trẻ em.

2. Nếu số lượng trẻ em trong mỗi nhóm trẻ, lớp mẫu giáo không đủ 50% so với số trẻ tối đa được quy định tại điểm a, b khoản 1 của Điều này thì được tổ chức thành nhóm trẻ ghép có không quá 20 trẻ em hoặc lớp mẫu giáo ghép có không quá 30 trẻ em hoặc lớp mầm non ghép có không quá 22 trẻ em.

3. Mỗi nhóm trẻ hoặc lớp mẫu giáo có không quá 01 trẻ em khuyết tật học hòa nhập.

4. Những nơi không đủ số trẻ để bố trí theo nhóm trẻ hoặc lớp mẫu giáo quy định tại khoản 1 của Điều này thì định mức giáo viên mầm non sẽ tính trên số trẻ bình quân theo từng độ tuổi của từng nhóm trẻ, lớp mẫu giáo, cụ thể:

- Đối với nhóm trẻ: 01 giáo viên nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục 03 trẻ từ 3 - 12 tháng tuổi hoặc 08 trẻ từ 13 - 24 tháng tuổi hoặc 10 trẻ từ 25 - 36 tháng tuổi;

- Đối với lớp mẫu giáo: 01 giáo viên nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục 11 trẻ từ 3 - 4 tuổi hoặc 14 trẻ từ 4 - 5 tuổi hoặc 16 trẻ từ 5 - 6 tuổi;

5. Mỗi nhóm trẻ, lớp mẫu giáo có tối thiểu 02 giáo viên.

6. Tổng số trẻ em trong một cơ sở giáo dục mầm non độc lập không quá 70 trẻ em.”

Điều 15. Thực hiện Chương trình giáo dục mầm non

“1. Căn cứ Chương trình giáo dục mầm non do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành, cơ sở giáo dục mầm non độc lập xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em phù hợp với văn hóa, điều kiện của địa phương, cơ sở giáo dục mầm non độc lập, nhu cầu của trẻ; bảo đảm tổ chức đầy đủ các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục; linh hoạt tổ chức các hoạt động vui chơi, tập thể, giao lưu, trải nghiệm cho trẻ hằng ngày.

2. Tổ chức kiểm tra sức khỏe trẻ em: tối thiểu 01 lần trong một năm học.

3. Đánh giá tình trạng dinh dưỡng của trẻ em trên các biểu đồ tăng trưởng theo quy định: mỗi tháng 01 lần đối với trẻ em dưới 24 tháng, 03 tháng 01 lần đối với trẻ em từ 24 tháng tuổi trở lên.

4. *Đánh giá sự phát triển của trẻ em theo quy định.*

5. *Đối với trẻ em khuyết tật học hòa nhập được thực hiện kế hoạch nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục phù hợp với khả năng của từng cá nhân và theo quy định về giáo dục hòa nhập trẻ em khuyết tật.”*

Phòng GDĐT thực hiện các nhiệm vụ theo quy định tại **Điều 22**. Thực hiện công tác thống kê, thông tin, báo cáo theo định kỳ và đột xuất về cơ sở giáo dục mầm non độc lập về Sở GDĐT lồng ghép vào báo cáo đầu năm, sơ kết, tổng kết theo quy định.

Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc các đơn vị liên hệ Sở GDĐT (qua Phòng GDMNTH), số 198 đường Bạch Đằng, phường Phước Trung, thành phố Bà Rịa; Email: gdmnbrvt2009@gmail.com; Điện thoại 0254.3851937.

(Đính kèm Thông tư số 49/2021/TT-BGDĐT)

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phó giám đốc Sở GDĐT;
- Website Sở GDĐT;
- Lưu VT, GDMNTH, HồngPT.

GIÁM ĐỐC

Trần Thị Ngọc Châu